

Số: 109/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 07 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2026/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Hồng N - Sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Thôn L, xã L, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu T - Sinh năm 2000. Địa chỉ cư trú: Bản X, xã T, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hồng N và chị Bùi Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hồng N và chị Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

## 2.2. Về con chung:

- Anh Phạm Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Trung D, sinh ngày 25/02/2021 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Chị Bùi Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Bùi Linh N, sinh ngày 09/3/2023 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Hồng N và chị Bùi Thị Thu T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

2.3. Về tài sản chung: Anh Phạm Hồng N và chị Bùi Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Phạm Hồng N và chị Bùi Thị Thu T cam đoan không có nợ chung.

2.5. Về án phí: Anh Phạm Hồng N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch trong vụ án ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000295 ngày 13/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La. Hoàn trả lại cho anh Phạm Hồng N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- UBND xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Toàn**